



NĂM SỬU MUỐN BIẾT

THUẬN HẠP & KHẮC KỶ NHƯ THẾ NÀO?

(Kỷ Sửu từ 26-01-2009 đến 13-02-2010)

(Trích dẫn trong tác phẩm *Tim Hiểu Cuộc Đời của Nguyễn-Phú-Thứ*)

Hàn Lâm NGUYỄN PHÚ THỨ

Sau khi năm Mậu Tý chấm dứt, thì đến năm Kỷ Sửu được bàn giao từ giờ giao thừa bắt đầu giữa đêm chủ nhật, 25-01-2009 để cầm tinh đến 24 giờ đêm thứ bảy 13-02-2010. Năm Kỷ Sửu này cũng thuộc hành Hỏa và mạng Tích Lịch Hỏa tức Lửa Sấm Sét, năm này thuộc Âm, có can Kỷ thuộc mạng Thổ và có chi Sửu thuộc mạng Thổ. Căn cứ theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của Ngũ Hành, thì năm này “Can tương hòa Chi” Bởi vì, Can = Thổ và Chi = Thổ. Trường hợp này, giống như các năm Kỷ Mùi (1919-1979-2039-2099) có Can Chi tương hòa lại có cùng mạng Thổ giống như năm Kỷ Sửu này hoặc là các năm Nhâm Tý (1912-1972-2032-2092) có Can Chi tương hòa đều có cùng mạng Thủy. Vì vậy, người hay năm Kỷ Sửu này xem như tổng quát rất thuận lợi, bởi vì Trời Đất được giao hòa nhau, không khác trong nhà có đôi vợ chồng sống rất hạnh phúc vậy, cho nên có thể nói là năm được thăng tiến từ vật chất đến tinh thần được vững chắc trong sự nghiệp tương lai. Được biết năm Sửu vừa qua là năm Đinh Sửu thuộc hành Thủy, nhằm ngày thứ sáu, 07-02-1997 đến 27-01-1998.

Căn cứ theo Niên Lịch Cổ Truyền Á Đông xuất hiện được minh định quảng bá từ năm thứ 61 của đời Hoàng Đế bên Tàu, bắt đầu năm 2637 trước Công Nguyên, cho nên chúng ta lấy $2637 + 2009 = 4646$, rồi đem chia cho 60 thì có kết quả Vận Niên Lục Giáp thứ 78 bắt đầu từ năm 1984 cho đến năm 2043. Do vậy, năm Kỷ Sửu 2009 này là năm thứ 26 của Vận Niên Lục Giáp 78.

Naêm Kyû Sôûu coù ngôôøi thaéc maéc, muoán bieát naêm nạy tuoải aùnh hôôùng vaãn maïng nhô theá nạy? Vaãy chuùng ta thôu phaân taùch naêm Kyû Sôûu, thì thaáy ba vieác phaûi laøm nhô sau:

1.- Đối với Mạng ảnh hưởng như thế nào?

Bởi vì, năm Kỷ Sửu thuộc mạng Hỏa sẽ đưa đến thuận hợp hay khắc kỵ với mọi người như thế nào?

Xin trích dẫn như dưới đây:

- **Những người có tuổi cùng mạng Hỏa như : Bính Dần (1926 - 1986 ...), Đinh Mão (1927 - 1987 ...), Giáp Tuất (1934 - 1994 ...), Ất Hợi (1935 - 1995 ...), Mậu Tý (1948 - 2008 ...), Kỷ Sửu (1949 - 2009 ...), Bính Thân (1956 - 2016 ...), Đinh Dậu (1957 - 2017 ...), Giáp Thìn (1904 - 1964 ...), Ất Ty (1905 - 1965 ...), Mậu Ngọ (1918 - 2078 ...) và Kỷ Mùi (1919 - 1979 ...).**

Xem như tương hòa với năm Kỷ Sửu bởi vì có cùng mạng Hỏa cho nên năm này có đời sống an cư & lạc nghiệp sẽ gia tăng, phát triển về mọi mặt một cách bình thường, vì không bị khắc kỵ. Phàm ở trên đời, nếu có đời sống ổn định bình thường, thì xem như tương sanh tốt đẹp

Tuy nhiên, những người có mạng Dương Hỏa như tuổi : Bính Dần, Giáp Tuất, Mậu Tý, Bính Thân, Giáp Thìn và Mậu Ngọ, thì tốt hơn những người có mạng Âm Hỏa như tuổi : Đinh Mão, Ất Hợi, Kỷ Sửu, Đinh Dậu, Ất Ty và Kỷ Mùi. Bởi vì, theo luật Dương Âm lần lượt trưởng tiêu, không khác ngọn thủy triều lên xuống hoặc có không rồi không có hay nói khác đi là Sắc Không rồi Không Sắc. Vì thế: “Dương Âm tương ngộ tất ứng” còn “Dương ngộ Dương và Âm ngộ Âm bất ứng”. Phương pháp này áp dụng cho tất cả các tuổi, để chúng ta thực hành sau này.

- **Những người có tuổi mạng Thổ như : Canh Tý (1900 - 1960 ...), Tân Sửu (1901 - 1961 ...), Mậu Thân (1908 - 1968 ...), Kỷ Dậu (1909 - 1969 ...), Bính Thìn (1916 - 1976 ...) Đinh Ty (1917 - 1977 ...), Canh Ngọ (1930 -1990 ...), Tân Mùi (1931 - 1991 ...), Mậu Dần (1938 - 1998 ...), Kỷ Mão (1939 - 1999 ...), Bính Tuất (1946 - 2006 ...) và Đinh Hợi (1947 - 2007...).**

Những người có tuổi mạng Thổ gặp năm Kỷ Sửu thuộc mạng Hỏa, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Hỏa sanh mạng Thổ”. Bởi vì, mạng Hỏa bị sanh xuất và mạng Thổ được sanh nhập, cho nên những người có mạng Thổ năm này tổng quát rất tốt, thuận lợi, tiến triển về mọi mặt để đưa đến thành công như ý. Trường hợp này, giống như người có : mạng Hỏa gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Thủy, mạng Thủy gặp năm mạng Kim và mạng Kim gặp năm mạng Thổ.

- **Những người có tuổi mạng Kim như: Giáp Tý (1924 - 1984 ...), Ất Sửu (1925 - 1985 ...), Nhâm Thân (1932 - 1992 ...), Quý Dậu (1933 - 1993 ...), Canh Thìn (1940 - 2000 ...), Tân Ty (1941 - 2001 ...), Giáp Ngọ (1954 - 2014 ...), Ất Mùi (1955 - 2015 ...), Nhâm Dần (1962 - 2022 ...), Quý Mão (1963 - 2023 ...), Canh Tuất (1910 - 1970 ...) và Tân Hợi (1911 - 1971 ...).**

Những người có tuổi mạng Kim gặp năm Kỷ Sửu thuộc mạng Hỏa, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Hỏa khắc mạng Kim”. Bởi vì, mạng Hỏa được khắc xuất và mạng Kim bị khắc nhập, cho nên những người có mạng Kim, năm này xấu tổng quát, không thể thực-hiện gì kết quả tốt đẹp. Trường hợp này, giống như những người có : mạng Thổ gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Kim - mạng Hỏa gặp năm mạng Thủy và mạng Thủy gặp năm mạng Thổ.

Những người có tuổi mạng Mộc như : Mậu Thìn (1928 - 1988 ...), Kỷ Ty (1929 - 1989 ...), Nhâm Ngọ (1942 - 2002 ...), Quý Mùi (1943 - 2003 ...), Canh Dần (1950 - 2010 ...), Tân Mão (1951 - 2011 ...), Mậu Tuất (1958 - 2018 ...), Kỷ Hợi (1959 - 2019...), Nhâm Tý (1912 - 1972 ...), Quý Sửu (1913 - 1973 ...), Canh Thân (1920 - 1980...) và Tân Dậu (1921 - 1981 ...).

Những người có tuổi thuộc mạng Mộc, gặp năm Kỷ Sửu thuộc mạng Hỏa, theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Mộc sinh mạng Hỏa”. Bởi vì, mạng Mộc được sinh xuất và mạng Hỏa bị sinh nhập, cho nên năm này tổng quát những người có mạng Mộc mặc dù được tương sinh, nhưng năm này bị sinh xuất xem như bị tiêu hao tổng quát, vì chỉ cho ra mà chẳng thu được nguồn lợi nào đáng kể và không bằng những người có : mạng Thổ gặp năm mạng Hỏa - mạng Hỏa gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Thủy - mạng Thủy gặp năm mạng Kim và mạng Kim gặp năm mạng Thổ.

- Những người có tuổi mạng Thủy như : Bính Tý (1936 - 1996 ...), Đinh Sửu (1937 - 1997 ...), Giáp Thân (1944 - 2004 ...), Ất Dậu (1945 - 2005 ...), Nhâm Thìn (1952 - 2012 ...), Quý Tỵ (1953 - 2013 ...), Bính Ngọ (1906 - 1966 ...), Đinh Mùi (1907 - 1967 ...), Giáp Dần (1914 - 1974 ...), Ất Mão (1915 - 1975 ...), Nhâm Tuất (1922 - 1982 ...) và Quý Hợi (1923 - 1983 ...).

Những người có tuổi mạng Thủy gặp năm Kỷ Sửu thuộc mạng Hỏa, theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Thủy khắc mạng Hỏa”. Bởi vì, mạng Thủy được khắc xuất và mạng Hỏa bị khắc nhập, cho nên những người có mạng Thủy năm này mặc dù bị khắc kỵ, nhưng tổng quát nó không bị ảnh hưởng xấu nhiều, vì những người đó có mạng khắc kỵ với năm và cũng không có lợi bằng những người có mạng Thủy cùng năm mạng Thủy đã dẫn. Trường hợp này, giống như người có : mạng Thổ gặp năm mạng Thủy - mạng Hỏa gặp năm mạng Kim, mạng Kim gặp năm mạng Mộc và mạng Mộc gặp năm mạng Thổ.

2.- Đối với Thiên Can ảnh hưởng như thế nào?

Năm Kỷ gặp can Giáp Ất:

Năm này là năm có Can là Kỷ, thuộc mạng Thổ và những người có tuổi Can là Giáp Ất thuộc mạng Mộc, theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Mộc khắc mạng Thổ”. Bởi vì, mạng Mộc được khắc xuất và mạng Thổ bị khắc nhập, cho nên năm này những người có mạng Thổ dù bị tương khắc, nhưng bị khắc xuất xem như bị tiêu hao tổng quát, vì chỉ cho ra mà chẳng thu được nguồn lợi nào đáng kể và không bằng những người có mạng Thủy gặp năm mạng Thủy. Trường hợp này, giống như người có : mạng Hỏa gặp năm mạng Kim - mạng Kim gặp năm mạng Mộc - mạng Thổ gặp năm mạng Thủy và mạng Thủy gặp năm mạng Hỏa.

Năm Kỷ gặp can Bính Đinh :

Năm này là năm có Can là Kỷ, thuộc mạng Thổ và những người có tuổi Can là Bính Đinh, thuộc mạng Hỏa, theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Hỏa sinh mạng Thổ”. Bởi vì, mạng Hỏa bị sinh xuất và mạng Thổ được sinh nhập, cho nên năm này những người có mạng Hỏa dù được tương sinh, nhưng bị sinh xuất xem như bị tiêu hao tổng quát, vì chỉ cho ra mà chẳng thu được nguồn lợi nào đáng kể và không bằng những người có mạng Hỏa gặp năm mạng Mộc cũng được tương sinh, vì “mạng Mộc sinh mạng Hỏa như đã dẫn. Trường hợp này, giống như người có : mạng Thổ gặp năm mạng Kim - mạng Kim gặp năm mạng Thủy - mạng Thủy gặp năm mạng Mộc và mạng Mộc gặp năm mạng Hỏa.

Năm Kỷ gặp can Mậu Kỷ :

Năm này là năm có Can là Kỷ, thuộc mạng Thổ và những người có tuổi Can là Mậu Kỷ, thuộc mạng Thổ, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì có cùng mạng Thổ, thì xem như tương hòa, cho nên năm này có đời sống an cư & lạc nghiệp sẽ gia tăng, phát triển về mọi mặt một cách bình thường, vì không bị khắc kỵ. Phàm ở trên đời, nếu có đời sống ổn định bình thường, thì xem như tương sanh tốt đẹp.

Năm Kỷ gặp can Canh Tân :

Năm này là năm có Can là Kỷ, thuộc mạng Thổ và những người có tuổi Can là Canh Tân thuộc mạng Kim, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Thổ sanh mạng Kim”. Bởi vì, mạng Thổ bị sanh xuất và mạng Kim được sanh nhập, cho nên năm này những người có mạng Kim xem như tổng quát rất tốt, thuận lợi, tiến triển về mọi mặt để đưa đến thành công như ý. Trường hợp này, giống như những người có : mạng Hỏa gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Thủy - mạng Thủy gặp năm mạng Kim và mạng Thổ gặp năm mạng Hỏa.

Năm Kỷ gặp can Nhâm Quý :

Năm này là năm có Can là Kỷ, thuộc mạng Thổ và những người có tuổi Can là Nhâm Quý thuộc mạng Thủy, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Thổ khắc mạng Thủy”. Bởi vì, mạng Thổ được khắc xuất và mạng Thủy bị khắc nhập, cho nên năm này những người có mạng Thủy, xem như là năm xấu tổng quát, không thể thực hiện gì kết quả như ý. Trường hợp này, giống như những người có : mạng Hỏa gặp năm mạng Thủy - mạng Thổ gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Kim và mạng Kim gặp năm mạng Hỏa.

3.- Đối với Địa Chi ảnh hưởng như thế nào?

Năm Sửu gặp Chi Hợi Tý:

Năm này có Chi là Sửu thuộc mạng Thổ, những người có Địa Chi Hợi và Tý thuộc mạng Thủy, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Thổ khắc mạng Thủy”, cho nên năm này những người có mạng Thủy, xem như là năm xấu tổng quát, không thể thực hiện gì kết quả như ý. Trường hợp này, giống như những người có : mạng Thổ gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Kim - mạng Kim gặp năm mạng Hỏa và mạng Hỏa gặp năm mạng Thủy..

Năm Sửu gặp Chi Thìn Tuất Sửu Mùi:

Năm này có Chi là Sửu thuộc mạng Thổ, những người có Địa Chi Thìn Tuất Sửu và Mùi tức Tứ Mộ thuộc mạng Thổ thì có cùng mạng Thổ, thì xem như tương hòa, cho nên năm này có đời sống an cư & lạc nghiệp sẽ gia tăng, phát triển về mọi mặt một cách bình thường, vì không bị khắc kỵ. Phàm ở trên đời, nếu có đời sống ổn định bình thường, thì xem như tương sanh tốt đẹp.

Năm Sửu gặp Chi Dần Mão:

Năm này có Chi là Sửu thuộc mạng Thổ, những người có Địa Chi Dần và Mão thuộc mạng Mộc, theo luật thuận hạp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Mộc khắc mạng Thổ”. Bởi vì, mạng Mộc được khắc xuất và mạng Thổ bị khắc nhập,

nhưng bị khắc xuất xem như bị tiêu hao tổng quát, vì chỉ cho ra mà chẳng thu được nguồn lợi nào đáng kể và không bằng những người có mạng Mộc gặp năm mạng Mộc Trường hợp này, giống như người có : mạng Thủy gặp năm mạng Hỏa - mạng Hỏa gặp năm mạng Kim - mạng Kim gặp năm mạng Mộc và mạng Thổ.gặp năm mạng Thủy.

Năm Sửu gặp Chi Tỵ Ngọ:

Năm này có Chi là Sửu thuộc mạng Thổ, những người có Địa Chi Tỵ và Ngọ thuộc mạng Hỏa, theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Hỏa sinh mạng Thổ”. Bởi vì, mạng Hỏa bị sinh xuất và mạng Thổ được sinh nhập, cho nên năm này những người có mạng Hỏa, dù được tương sinh, nhưng bị sinh xuất xem như bị tiêu hao tổng quát, vì chỉ cho ra mà chẳng thu được nguồn lợi nào đáng kể và không bằng những người có mạng Hỏa gặp năm mạng Mộc cũng được tương sinh, vì “mạng Mộc sinh mạng Hỏa như đã dẫn. Trường hợp này, giống như người có : mạng Thổ gặp năm mạng Kim - mạng Kim gặp năm mạng Thủy - mạng Thủy gặp năm mạng Mộc và mạng Mộc gặp năm mạng Hỏa.

Năm Sửu gặp Chi Thân Dậu:

Năm này có Chi là Sửu thuộc mạng Thổ, những người có Địa Chi Thân và Dậu thuộc mạng Kim, theo luật thuận hợp hay khắc kỵ của ngũ hành, thì “mạng Thổ sinh mạng Kim ”. Bởi vì, mạng Thổ bị sinh xuất và mạng Kim được sinh nhập, cho nên năm này những người có mạng Kim xem như tổng quát rất tốt, thuận lợi, tiến triển về mọi mặt để đưa đến thành công như ý. Trường hợp này, giống như những người có : mạng Thổ gặp năm mạng Hỏa - mạng Hỏa gặp năm mạng Mộc - mạng Mộc gặp năm mạng Thủy và mạng Thủy gặp năm mạng Kim.

Để tạm kết thúc bài này, tôi xin kính chúc tất cả quý bà con đồng hương bước sang năm mới Kỷ Sửu được : An Khang Thịnh Đạt - Công Thành Danh Toại - Tâm Thân Thường Lạc và Phúc Thọ Khương Ninh.



Hàn Lâm NGUYỄN PHÚ THỨ
Mừng Xuân Kỷ Sửu 2009